

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số 64/2021/ HSST
Ngày 16/07/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T- TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, ông Tổng Văn Đông.
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Mường T, tỉnh Lai Châu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông:
Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS, ngày 02/06/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 02/07/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Xé T**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam,
Sinh năm 1991 tại Xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.
Nơi cư trú: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt;
Trình độ học vấn: không. Con ông: Lý Phí X, sinh năm 1959, trú tại: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu và con bà Lý Gió P, đã chết; Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự, Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ từ ngày 29/03/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh Pờ Tư X, sinh năm 1980, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Tần P, sinh năm 2003, trú tại bản U Ma Tu Kh, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người làm chứng

- Anh Tần A P, sinh năm 1992, trú tại bản U Ma Tu Kh, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lý Xạ P, sinh năm 1993, trú bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Chị Lý Khừ M, sinh năm 1997, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

* Người bào chữa: Ông Lê Mạnh Hùng, Trợ giúp viên- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi sáng, thời gian đầu tháng 02 năm 2017, Tần A P, sinh năm 1992, Lý Xạ P, sinh năm 1993 và Lý Khừ M, sinh năm 1997 cùng trú tại xã Thu L, Mường T, Lai Châu rủ nhau đi vào rừng tìm con dúi tại khu vực giáp ranh giữa bản Là S, xã Thu L và xã Tá B. Do không tìm được con dúi và trời tối nên cả 03 người rủ nhau nấu cơm ăn và ngủ lại trong một cái lều hoang. Đến sáng ngày hôm sau cả 03 người tiếp tục đi tìm dúi nhưng không tìm được và nghỉ trưa tại rừng. Đến chiều, khi đang tiếp tục tìm dúi thì 03 người thấy 01 con trâu cái có đặc điểm màu lông đen đây là con trâu dự án của tập thể nhân dân bản Là S, xã Tá B được giao cho ông Pờ Tư X, sinh năm 1980, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T là người quản Lý chăm sóc, đang ăn cỏ nên cả 03 người cùng bàn nhau trộm trâu. Tần A P lấy muối để vào bàn tay trái cho trâu ăn còn Lý Xạ P lấy dây rừng quấn vào cổ trâu, sau đó sờ dây vào mũi trâu rồi cho P dắt đi. Còn Lý Khừ M đi trước dẫn đường và quan sát nếu có người thì báo cho A P và P biết. Cả 03 người dắt con trâu đã trộm được theo đường rừng đi trở về bản, đến khoảng 22 giờ cùng ngày do trời tối và đói không đi được nên A P bảo Lý Khừ M gọi điện thoại cho anh trai của M là Lý Mò T, sinh năm 1987, trú tại bản Là S, xã Thu L, mang cơm lên ăn và nói cho Lý Mò T biết việc 03 người vừa trộm trâu. Nghe vậy, Lý Mò T gọi Lý Xé T, sinh năm 1991, cũng trú tại bản Là S, xã Thu L đi cùng và nói cho Lý Xé T biết việc 03 người A P, P và M trộm trâu đang trên đường dắt về. Nghe vậy, Lý Xé T đồng ý đi cùng Lý Mò T và cầm theo chiếc đèn pin để soi đường. Trên đường đi, Lý Mò T và Lý Xé T gặp 03 người Tần A P, Lý Xạ P và Lý Khừ M đang ngồi chờ dọc đường. Gặp nhau cả 05 người cùng ngồi ăn cơm, sau đó bàn nhau dắt trâu về nhà Tần A P ở bản U Ma Tu Kh, xã Thu L để cho A P bán lấy tiền chia nhau và mua điện thoại cho Lý Khừ M và Lý Xạ P. Sau đó 03 người A P, P và M về trước còn Lý Mò T và Lý Xé T dắt trâu về sau, khi đến bản Là S, xã Thu L thì Lý Mò T và Lý Xé T buộc con trâu ở rừng, khu vực gần bản Là S, xã Thu L rồi về ngủ. Sáng hôm sau, A P đi xe máy về nhà ở bản U Ma Tu Kh trước, còn Lý Xé T, Lý Mò T và Lý Xạ P dắt trâu đi theo đường rừng đi tắt về nhà A P sau. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì dắt trâu về đến nhà A P, cả 04 người cùng ăn cơm nhà A P và bàn

nhau nếu bán được khoảng 6000 đến 7000 NDT (*bảy nghìn nhân dân tệ*) thì bán. Khoảng 05 ngày đến 06 ngày sau, vào ngày 16/02/2017 thì Tần A P bán con trâu trộm được cho Tần P, sinh năm 1980, trú tại bản U Ma Tu Kh, xã Thu L với giá 7000 NDT (*bảy nghìn nhân dân tệ*), Tần P trả trước 6.000 NDT (*sáu nghìn nhân dân tệ*), còn nợ lại 1000NDT (*một nghìn nhân dân tệ*) (Khi mua Tần P không biết là trâu trộm cắp). Bán được trâu xong thì Tần A P gọi điện báo cho Lý Khừ M biết, M bảo P đem tiền về chia nhau, rồi M báo cho Mò T, Xạ P, Xé T biết việc bán trâu. Sau khi bán được trâu, P đã lấy ra 800 NDT (*tám trăm nhân dân tệ*) để mua sắm, chi tiêu cá nhân. Số tiền còn lại 5.200 NDT (năm nghìn hai trăm nhân dân tệ) đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè thu giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 21/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện kết luận: Một con trâu cái có đặc điểm lông màu đen, chiều dài thân chéo 1.23m, vòng ngực 1.85m (con trâu còn sống) nặng 378 kg có giá trị là 21.546.000 đồng.

Cáo trạng số 36/ CT- VKS-MT ngày 01/06/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo Lý Xé T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử, xử bị cáo Lý Xé T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45 BLHS năm 1999. Xử phạt bị cáo: Lý Xé T tù 08 tháng tù đến 12 tháng Tù; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận về việc xử lý vật chứng: Một con trâu cái có đặc điểm lông màu đen, chiều dài thân chéo 1.23m, vòng ngực 1.85m (con trâu còn sống) nặng 378 kg; số tiền 5.200 (năm nghìn hai trăm tệ, tiền Trung Quốc); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel - 1400 màu đỏ thu giữ của Lý Mò T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại cảm ứng thu giữ của Lý Khừ M đã được xử lý theo bản án số 51/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Đối với chiếc đèn Pin Lý Xé T dùng để soi sáng khi đi đường và dắt con trâu, Lý Xé T đã ném xuống suối. Do đó Cơ quan CSĐT không thu giữ được chiếc đèn pin trên. Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đối với bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Xé T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 250, Điều 33, Điều 45 BLHS năm 1999; Về tình tiết tăng nặng

bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lý Xé T đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, cư trú vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo là dân tộc La Hủ, áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt; Áp dụng khoản 5 Điều 250 BLHS năm 1999, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành án;

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Người bị hại anh Pờ Tư X, sinh năm 1980, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu vắng mặt tại phiên tòa, ý kiến đề nghị tại cơ quan Điều tra cơ quan Công an huyện Mường T về trách nhiệm bồi thường thiệt hại anh X không có đề nghị bồi thường gì.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Xé T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo nhất trí với bản luận tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Sau khi trộm được con trâu M đã gọi điện cho anh trai là Lý Mò T. Lý Mò T đã rủ Lý Xé T, Xé T nhất trí và cầm đèn pin để soi đường đi đến khu rừng nơi A P, P và M buộc trâu, cả 05 người cùng ngồi ăn cơm, sau đó bàn nhau dắt trâu về nhà Tẩn A P ở bản U Ma Tu Kh, xã Thu L để bán lấy tiền chia nhau và mua điện thoại cho Lý Khừ M và Lý Xạ P. Sau đó 03 người A P, P và M về trước còn Lý Mò T và Lý Xé T dắt trâu về sau, khi đến bản Là S, xã Thu L thì Lý Mò T và Lý Xé T buộc con trâu ở rừng tại khu vực gần bản Là S, xã Thu L rồi về ngủ. Sáng hôm sau Tẩn A P đi xe máy về nhà ở bản U Ma Tu Kh, xã Thu L trước, còn Lý Xé T, Lý Mò T và Lý Xạ P dắt trâu đi theo đường rừng đi tắt về nhà Tẩn A P. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì dắt trâu về đến nhà Tẩn A P, cả

04 người cùng ăn cơm nhà A P và bàn nhau nếu bán được khoảng 6000 đến 7000 NDT(*bảy nghìn nhân dân tệ*) thì bán. Khoảng 05 ngày đến 06 ngày sau, vào ngày 16/02/2017 thì Tần A P bán con trâu trộm được cho Tần P, sinh năm 1980, trú tại bản U Ma Tu kh, xã Thu L với giá 7.000 NDT(*bảy nghìn nhân dân tệ*), Tần P trả trước 6.000 NDT (*sáu nghìn nhân dân tệ*), còn nợ lại 1.000 NDT (*một nghìn nhân dân tệ*) (Khi mua Tần P không biết là trâu trộm cắp). Bán được trâu xong thì Tần A P gọi điện báo cho Lý Khừ M biết, M bảo A P đem tiền về chia nhau, rồi M báo cho Lý Mò T, Lý Xạ P, Lý Xé T biết việc bán trâu. Sau khi bán được trâu, P đã lấy ra 800 NDT (*tám trăm nhân dân tệ*) để mua sắm, chi tiêu cá nhân.

Người bị hại anh Pờ Tư X, sinh năm 1980, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu không tìm thấy trâu đã có đơn trình báo lên cơ quan Công an huyện Mường T. Vật chứng vụ án tạm giữ 01 con trâu cái lông màu đen, thu giữ 5.200 Nhân dân tệ tiền Trung Quốc, 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu đen nhãn hiệu MASSTEL của Lý Khừ M và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ, hai bên sườn có viền màu đen của Lý Mò T. Con trâu có tổng giá trị là 21.546.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Lý Xé T đã giúp sức cho hành vi Tần A P, Lý Xạ P, Lý Khừ M xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Pờ Tư X, do đó bị cáo Lý Xé T đã phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Tại Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhằm mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo Lý Xé T đã dắt trâu do trộm cắp và bàn bạc để tiêu thụ tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về nhân thân bị cáo Lý Xé T sinh sống và làm ăn tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người dân tộc La Hủ. Bị cáo không biết chữ, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại tài sản, phạm tội lần đầu thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng. HĐXX áp dụng điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Trong quá trình điều tra bị cáo do lo sợ đã bỏ trốn đến ngày 29/03/2021 bị bắt theo lệnh tuy nã.

[5] Xét về hành vi đồng phạm: Tần A P, Lý Xạ P, Lý Khừ M phạm tội trộm cắp tài sản 01 con trâu, Lý Mò T và bị cáo Lý Xé T đồng phạm gián đơn về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với bị cáo Lý Mò T và Lý Xé T cùng nhau dắt trâu đến nhà A P, sau đó cùng bàn với Tần A P, Lý Xạ P, Lý Khừ M và Lý Mò T giao bán khoảng 6000 đến 7000 NDT(bảy nghìn nhân dân tệ), mục đích bán trâu cho anh Tần P để lấy tiền tiêu sài cá nhân. HĐXX cần áp dụng Điều 20, Điều 53 BLHS năm 1999, đối với bị cáo Lý Xé T trong trường hợp đồng phạm là người biết sự việc, giúp sức đem tài sản trộm cắp bán lấy tiền, với mục đích thu lợi bất chính do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 250 BLHS năm 1999 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có điều kiện thi hành án, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Pờ Tư X, sinh năm 1980, trú tại bản Là S, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra anh X không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tần P vắng mặt tại phiên tòa, tại bản án số 51/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã giải quyết về phần bồi thường dân sự, nên HĐXX không đề cập xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc xử lý: 01(Một) con trâu cái có đặc điểm lông màu đen, chiều dài thân chéo 1.23m, vòng ngực 1.85m con trâu còn sống nặng 378 kg; số tiền 5.200 (năm nghìn hai trăm tệ, tiền Trung Quốc); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel - 1400 màu đỏ thu giữ của Lý Mò T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại cảm ứng thu giữ của Lý Khừ M được xử lý theo Bản án số 51/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Về chiếc đèn pin của Lý Xé T dùng để soi sáng khi đi đường và dắt con trâu, Lý Xé T đã ném xuống suối. Do đó Cơ quan CSĐT-Công an huyện Mường T không thu giữ được chiếc đèn pin.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45 BLHS năm 1999; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Xé T** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt bị cáo Lý Xé T **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 29/03/2021.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo Lý Xé T.

Án xử công khai sơ thẩm: Có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện Mường T - THAHS
- VKSND huyện Mường T
- THADS huyện Mường T
- Bào chữa
- Bị cáo
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Lò Thị Chiến

